

Thứ 7
14/3/1979

NĂM THƠ
HAI MƯƠI
CHÍNH

THƠ SÁU
16-3-1979

SỐ 9046

Nhân Dân

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TRỤ SỞ BỘ BIÊN TẬP: 71 HÀNG TRỐNG - HÀ NỘI DÂY NƠI: 54231

CÔNG HÀM CỦA BỘ NGOẠI GIAO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM GỬI BỘ NGOẠI GIAO NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

Chiều 15-3-1979, Thủ tướng Bộ Ngoại giao Hoàng Bich Sơn đã gặp Đại diện làm thời Trung Quốc tại Việt Nam Lê Minh trao Công hàm của Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam gửi Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

T toàn văn Công hàm như sau:

Kính gửi: Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

BẮC KINH

BỘ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam nêu rõ ý kiến của phía Việt Nam như sau:

Hiện nay, những người cầm quyền Trung Quốc đang rút quân đội của họ về nước. Nhưng họ đang tìm cách chiếm đóng một số điểm thuộc lãnh thổ Việt Nam. Công như trong thời gian họ tiến công xâm lược các địa phương vùng biên giới Việt Nam, trên đường rút quân, họ đã gây ra những tội ác vô cùng dã man đối với nhân dân Việt Nam. Họ đã bắn phá lớn tàn phá các thị xã, thị trấn, bắn vét tài sản, bắt giết bừa bãi nhân dân Việt Nam, gài mìn khắp nơi, bỏ thuốc độc xuống giếng nước. Ở khu vực Chi Ma, Lạng Sơn, tỉnh Trung Quốc cũng đã dợt các còt mìn bên sông số 41, số 45 khỏi vị trí cũ vào sâu trong lãnh thổ Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam và dư luận thế giới đang kiên quyết đòi những

người cầm quyền Trung Quốc phải vãn hồi chấm dứt xâm lược; phải rút ngay rút hết, rút không điều kiện quân đội của họ về nước; chấm dứt mọi hành động tội ác chống nhân dân Việt Nam; triệt để tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Những người cầm quyền Trung Quốc phải chấm dứt ngay việc dợt còt mìn biên giới và những hành động khác nhằm thay đổi đường biên giới lịch sử.

Ngày 6 tháng 3 năm 1979, Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tuyên bố: «Nếu Trung Quốc thật sự rút quân bộ quân của họ khỏi lãnh thổ Việt Nam như họ đã tuyên bố thì sau khi quân Trung Quốc rút hết về bên kia đường biên giới lịch sử đã được hai bên thỏa thuận tôn trọng, phía Việt Nam sẵn sàng đàm phán ngay với phía Trung Quốc ở cấp Thứ trưởng Bộ Ngoại giao về việc khôi phục quan hệ bình thường giữa hai nước. Địa điểm và thời gian sẽ do hai bên thỏa thuận.»

Ngày 15-3-1979, Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói rõ thêm như sau:

«1—Một tuần lễ sau ngày quân Trung Quốc rút hết về bên kia đường biên giới lịch sử đã được hai bên thỏa thuận tôn trọng thì cuộc đàm phán ở cấp Thứ trưởng Bộ Ngoại giao giữa Việt Nam và Trung Quốc sẽ bắt đầu.

2—Về địa điểm: Trước đây, Chính phủ Việt Nam đã hai lần cử đoàn đại biểu đến Bắc Kinh đàm phán với đoàn đại biểu của Chính phủ Trung Quốc; lần này phía Việt

Nam đề nghị sẽ đàm phán tại Hà Nội. Nếu phía Trung Quốc muốn, thì cũng có thể chọn một địa điểm trên biên giới Việt Nam và Trung Quốc, hoặc luân phiên họp tại hai địa điểm ở biên giới (một ở trên đất Việt Nam, một ở trên đất Trung Quốc).

3—Phía Việt Nam đề nghị hai bên sẽ bàn những biện pháp cấp bách nhằm duy trì hòa bình và ổn định ở vùng biên giới trên cơ sở tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ và việc khôi phục quan hệ bình thường giữa hai nước.

Khi bắt đầu đàm phán, hai bên sẽ thỏa thuận về chương trình nghị sự cụ thể.

Nhân dân Việt Nam trước sau như một luôn luôn giữ trung tính hữu nghị truyền thống giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Trung Quốc, làm hết sức mình để bảo vệ tình hữu nghị cao cả đó. Một lần nữa, Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam lại tỏ rõ lòng chân thành và thái độ thiện chí của mình. Phía Việt Nam mong phía Trung Quốc sớm đáp ứng đề nghị nói trên. Nếu những người cầm quyền Trung Quốc còn tiến hành những bước phá hoại quân sự mới chống nhân dân Việt Nam, thì quân và dân Việt Nam sẽ kiên quyết dùng quyền tự vệ thiêng liêng để bảo vệ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo vệ tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Trung Quốc, bảo vệ hòa bình và ổn định ở Đông-Nam châu Á và góp phần bảo vệ hòa bình trên thế giới.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1979

BỊ VONG LỤC CỦA BỘ NGOẠI GIAO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VỀ VIỆC NHÀ CẦM QUYỀN TRUNG QUỐC GÂY KHIÊU KHÍCH, XÂM LẤN LÃNH THỔ VIỆT NAM Ở VÙNG BIÊN GIỚI

I

Sự hình thành biên giới lịch sử giữa Việt Nam và Trung Quốc và sự thỏa thuận năm 1957-1958 về biên giới giữa hai nước

1—Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng giáp nhau trên đất liền và trên biển (vịnh Bắc Bộ). Đường biên giới giữa hai nước đã được hình thành qua quá trình lịch sử lâu dài. Trước khi bị Pháp áp đặt chế độ thực dân, Việt Nam đã là một nước độc lập, có chủ quyền, có đường biên giới rõ rệt, ổn định với Trung Quốc.

Cách đây gần 100 năm, chính phủ Pháp và triều đình nhà Thanh Trung Quốc đã ký kết các Công ước 1887-1895 giải quyết vấn đề biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc, chính thức công nhận về cơ bản đường biên giới vốn có đó.

Việc hoạch định biên giới đã được hai bên cùng tiến hành theo từng đoạn từ tháng 1 năm 1886 đến tháng 3 năm 1887; ngày 28 tháng 6 năm 1887 hai Chính phủ nói trên đã ký Công ước hoạch định biên giới tại Bắc Kinh. Điều 1 của Công ước này đã hoạch định đoạn biên giới giữa Việt Nam với các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây và một phần tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Điều 2 của Công ước đã hoạch định biên giới trong vịnh Bắc Bộ và đoạn biên giới giữa Việt Nam và phần còn lại của tỉnh Vân Nam cho đến sông Bắc Bộ do Pháp và triều đình nhà Thanh lại ký tại Bắc Kinh Công ước ngày 20 tháng 6 năm 1885 bổ sung cho Công ước 1887 nói rõ thêm về đoạn biên giới giữa Việt Nam và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

Việc cầm mốc đã được tiến hành từ đầu năm 1890 đến tháng 6 năm 1897. Hệ thống mốc giới gồm trên 310 mốc đã cụ thể hóa đường biên giới trên thực địa; nói chung các mốc giới đó còn tồn tại cho đến ngày nay.

Thực tế, từ ngày ký các công ước, các chính quyền kế tiếp nhau ở hai bên đều thực hiện chủ quyền trong vùng đất và phần vịnh Bắc Bộ do đường biên giới phân định. Tuy nhiên các chính quyền phân động của Trung Quốc từ 1949 về trước cũng đã lấn chiếm trên 60 điểm của Việt Nam.

Như vậy, đường biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc chạy suốt trên đất liền và trong vịnh Bắc Bộ đã được hoạch định rõ ràng trong các công ước ký kết giữa Chính phủ Pháp và triều đình nhà Thanh trong những năm 1887-1895 và đã được chính thức cầm mốc (trên đất

liền). Đó là một đường biên giới hoàn chỉnh cả trên đất và trong vịnh Bắc Bộ, có cơ sở lịch sử trong đời sống chính trị lâu đời của hai dân tộc, có giá trị pháp lý quốc tế vững chắc, có đầy đủ yếu tố thực tế để nhìn nhận tại thực địa.

Qua các văn kiện trao đổi, Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Trung Quốc đã nhiều lần xác nhận đường biên giới lịch sử đó.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng cuộc đàm phán và ký kết Công ước hoạch định biên giới đã được tiến hành song song với việc đàm phán ký kết Công ước về thương mại giữa Pháp và nhà Thanh. Triều đình nhà Thanh ra sức liên kết hai vấn đề này để gây sức ép với Pháp. Trong quá trình thương lượng, vì mục đích sớm mở rộng buôn bán với Trung Quốc, thành lập các lãnh sự quán Pháp trên đất Trung Quốc và nhanh chóng thực hiện kế hoạch bình định Việt Nam, Pháp đã cắt nhượng cho nhà Thanh một số lãnh thổ vùng Giang Bình, tỉnh Bắc Tráng-Kiên Duyên, tổng Đèo Luông, tổng Tú Long và một số nơi khác, làm thiệt hại cho nhân dân Việt Nam.

2—Về địa điểm, tháng 11 năm 1887, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tức là Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay) đã nêu với phía Trung Quốc: hai bên giữ nguyên trạng đường biên giới do lịch sử để lại, vấn đề quốc giới là vấn đề quan trọng nên cần được giải quyết theo những nguyên tắc pháp lý đang có hoặc được xác định lại và phải do Chính phủ hai nước quyết định, mọi tranh chấp có thể xảy ra về biên giới minh thủ cần được giải quyết bằng thương lượng. Đây là một chủ trương đúng đắn, hợp tình hợp lý, phù hợp với thực tế lịch sử và luật pháp quốc tế. Tháng 4 năm 1959, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc trả lời đồng ý với đề nghị của phía Việt Nam.

Sự thỏa thuận nói trên của hai Đảng có ý nghĩa nguyên tắc và thực tiễn to lớn vì không những đã giải quyết các vấn đề bất đồng về biên giới và lãnh thổ mà còn đã xây dựng đường biên giới hữu nghị lâu dài giữa hai nước. Đó là những ý nghĩ chân thành và lòng mong muốn thiết sự của Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam, cho nên phía Việt Nam luôn luôn triệt để tôn trọng sự thỏa thuận giữa hai Trung ương Đảng.

Nhưng thái độ của phía Trung Quốc lại trái ngược hẳn: họ vi phạm ngày càng nghiêm trọng sự thỏa thuận đó và không tôn trọng nguyên tắc giữ nguyên trạng đường biên giới do lịch sử để lại, và đã lấn chiếm lãnh thổ Việt Nam ở 90 điểm trên toàn tuyến biên giới Việt - Trung từ 1949 đến nay.

II

Tình hình Trung Quốc lấn chiếm lãnh thổ Việt Nam từ 1954 đến nay

TRONG một phần tư thế kỷ vừa qua, nhà cầm quyền Trung Quốc đã lấn lướt lấn chiếm bất cứ khu vực nào đến khu vực khác của Việt Nam, từ khu vực nhỏ hẹp đến khu vực to lớn, từ khu vực quan trọng về quân sự đến khu vực quan trọng về kinh tế. Họ đã dùng đủ mọi thủ đoạn, kể cả những thủ đoạn xấu xa mà các chế độ phản động của Trung Quốc trước kia không dùng.

Dưới đây là một số thủ đoạn chính:

1—Tức xam canh, xam cấn đến xam chiếm.

Lợi dụng đặc điểm là núi sông hai nước ở nhiều nơi liền một dải, nhân dân hai bên biên giới vốn có quan hệ họ hàng, dân tộc, phía Trung Quốc đã đưa dân họ vào những vùng lãnh thổ Việt Nam để làm ruộng, làm nương, rồi định cư những người dân đó ở luôn chỗ ở ruộng, nương, cuối cùng nhà cầm quyền Trung Quốc ngang ngược coi những khu vực này là lãnh thổ của Trung Quốc.

Khu vực Trinh Tường thuộc tỉnh Quảng Ninh là một thí dụ điển hình cho kiểu lấn chiếm đó. Khu vực này được các văn bản và các bản đồ hoạch định, và cầm mốc xác định rõ ràng là thuộc lãnh thổ Việt Nam: đường biên giới lịch sử tại đây đi qua một dãy núi cao, chỉ rõ làng Trinh Tường và vùng chung quanh là lãnh thổ Việt Nam. Trên thực tế, trong bao nhiêu đời qua, những người dân Trinh Tường, những người Trung Quốc sang quá cảnh ở Trinh Tường đều đóng thuế cho nhà đương cục Việt Nam. Nhưng từ năm 1956, phía Trung Quốc tìm cách lấn chiếm đất Trung Quốc sang làm ăn ở Trinh Tường bằng cách cung cấp cho họ các loại tem phiếu mua đường, vải, và nhiều hàng khác, đưa họ vào công xã Hùng Tâm thuộc huyện Đông Hưng, tỉnh tự trị theo chế độ dân chủ nhân dân ở Quảng Tây. Nhà đương cục Trung Quốc nghiêm nhiên biến một vùng lãnh thổ Việt Nam dài 6 ki-lô-mét, sâu hơn 1.300 ki-lô-mét thành sở hữu tập thể của một công xã Trung Quốc, thành lãnh thổ Trung Quốc. Từ đó, họ đuổi những người Việt Nam đã nhiều đời nay làm ăn sinh sống ở Trinh Tường đi nơi khác, đặt đường dây điện thoại, tự cho phép đi tuần tra khu vực này, đơn phương xây lại đường biên giới sang đất Khuê Thục của Việt Nam. Tiếp đó, họ đã gây ra rất nhiều vụ hành hung, bắt cóc công an và trang bị Việt Nam đi tuần tra theo đường biên giới lịch sử và họ phá hoại hoa màu của nhân dân địa phương (xem tiếp trang 2 cột 1).

ĐỒNG CHÍ A. CÔ-XU-CHIN: Quân đội Trung Quốc phải rút không điều kiện và hoàn toàn khỏi lãnh thổ Việt Nam • Các đảng Cộng sản Na Uy, Ô-xtrây-li-a ủng hộ Việt Nam, lên án Trung Quốc xâm lược

Tin TTXVN. — Theo Thông tấn xã Liên Xô, ngày 14-3, phát biểu ý kiến trên đài truyền hình Ấn Độ, đồng chí A.Cô-xu-chin, Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô cho biết, trong các cuộc gặp mặt và hội đàm với các nhà lãnh đạo Ấn Độ, hai bên đã đề cập các vấn đề quốc tế, trong đó có một vấn đề đang gây ra sự lo lắng sâu sắc, trước hết là tình hình do cuộc xâm lược của Trung Quốc chống Việt Nam gây ra.

Đồng chí A.Cô-xu-chin nói: Bằng cuộc xâm lược của họ, những người cầm quyền Bắc Kinh muốn phá vỡ tình đoàn kết giữa Việt Nam và các nước châu Á khác. Trên thực tế, mọi việc đã xảy ra ngược lại. Mọi người đã thấy rõ không chỉ sự phiêu lưu, mà cả tính chất hoàn toàn bị phá sản trong chính sách của Trung Quốc, hoặc luân phiên họp tại hai địa điểm ở biên giới (một ở trên đất Việt Nam, một ở trên đất Trung Quốc).

3—Phía Việt Nam đề nghị hai bên sẽ bàn những biện pháp cấp bách nhằm duy trì hòa bình và ổn định ở vùng biên giới trên cơ sở tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ và việc khôi phục quan hệ bình thường giữa hai nước.

Khi bắt đầu đàm phán, hai bên sẽ thỏa thuận về chương trình nghị sự cụ thể.

Nhân dân Việt Nam trước sau như một luôn luôn giữ trung tính hữu nghị truyền thống giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Trung Quốc, làm hết sức mình để bảo vệ tình hữu nghị cao cả đó. Một lần nữa, Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam lại tỏ rõ lòng chân thành và thái độ thiện chí của mình. Phía Việt Nam mong phía Trung Quốc sớm đáp ứng đề nghị nói trên. Nếu những người cầm quyền Trung Quốc còn tiến hành những bước phá hoại quân sự mới chống nhân dân Việt Nam, thì quân và dân Việt Nam sẽ kiên quyết dùng quyền tự vệ thiêng liêng để bảo vệ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo vệ tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Trung Quốc, bảo vệ hòa bình và ổn định ở Đông-Nam châu Á và góp phần bảo vệ hòa bình trên thế giới.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1979

Tin TTXVN. — Ngày 14-3, Tổng Công đoàn Việt Nam đã tổ chức buổi gặp mặt thân mật các đại biểu công nhân, viên chức có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống quân Trung Quốc xâm lược.

Nhiều cán bộ, công nhân và đại diện đơn vị có thành tích xuất sắc như Lâm Trường (Thị Long, Mỹ Lương); Đoàn địa chất 305 (Bát Xát, Hoàng Liên Sơn); Lâm Trường Bình Liêu (Móng Cái, Quảng Ninh); Lê Văn Tiến (Lạng Sơn, Đoàn đường sắt Đông-Bắc-Hà Nội); Xi nghiệp vận tải 6-10 tỉnh Bắc Thái, Nhà máy Z 133, v.v. đã về dự.

Các đồng chí Nguyễn Văn Linh, Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam; Nguyễn Đức Tài, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam, và đại diện nhiều cơ quan, đoàn thể ở trung ương cũng dự cuộc họp mặt.

Các đại biểu vô cùng xúc động nghe các chiến sĩ tự vệ xuất sắc Vũ Thị Chiến, Phan Việt Hùng, Trần Nghiênn, Lê Thị Thắng, Nguyễn Thị Hiền, Hồ Văn Tru, kể lại những trận đánh dũng cảm, mưu trí của mình

Bắc Kinh tìm lối thoát trong sự lừa dối: âm mưu đánh lừa dư luận thế giới, trốn tránh sự phản nộ của dư luận, Bắc Kinh tuyên bố rút quân ra khỏi Việt Nam, nhưng trên thực tế quân đội của chúng đang củng cố vị trí trên đất Việt Nam và tiếp tục cuộc xâm lược. Tất cả các nước yêu chuộng hòa bình cần phải kiên quyết đòi chấm dứt cuộc xâm lược của Trung Quốc. Điều này có nghĩa là quân đội Trung Quốc phải rút không điều kiện và hoàn toàn ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

Tin TTXVN. — Theo tin từ O-xlô, Đảng Cộng sản Na Uy vừa ra tuyên bố bày tỏ sự ủng hộ hoàn toàn đối với Việt Nam và Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm động viên nhân dân Việt Nam quyết tâm đánh bại cuộc xâm lược của bọn cầm quyền phản động Trung Quốc.

Bản tuyên bố có đoạn viết: «Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam chống cuộc xâm lược của Trung Quốc không chỉ có ý nghĩa bảo vệ nền độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, mà còn là một đòn giáng vào mong muốn thống trị của bọn cầm quyền phản động Bắc Kinh, đẩy lùi âm mưu phân chia các nước nhằm phá hoại phong trào cách mạng thế giới, phá hoại sự ổn định và hòa bình ở Đông-Nam châu Á. Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam chống bọn cầm quyền phản động Trung Quốc là một đóng góp to lớn đối với sự nghiệp của các lực lượng cách mạng chân chính và lực lượng dân chủ, tiến bộ và hòa bình trên thế giới.

Kiểm tra đoàn kết và ủng hộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam, Đảng Cộng sản Na Uy tuyên bố hoàn toàn ủng hộ Lời kêu gọi ngày 4-3 của Đảng Cộng sản Việt Nam và Lãnh Tổng đồng viên của Quốc hội và Chính phủ Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kiên quyết đập tan cuộc xâm lược cực kỳ man rợ của bọn cầm quyền phản động Trung Quốc.

Đảng Cộng sản Na Uy coi Lời kêu gọi ngày 4-3 của Đảng Cộng sản Việt Nam là phù hợp với tình thế khẩn trương của Việt Nam trước âm mưu hành tẩu và bá quyền của Trung Quốc. Lời kêu gọi của Đảng Cộng sản Việt Nam phù hợp với ý chí và quyết tâm không gì lay chuyển nổi của nhân dân Việt Nam trong việc đập tan ý đồ xâm lược và phân chia mạng của bọn phản động Trung Quốc.

Đảng Cộng sản Na Uy hoàn toàn tin tưởng rằng với truyền thống đoàn kết chiến đấu anh dũng của mình, toàn thể nhân dân Việt Nam nhất định hướng ứng nhiệt liệt Lời kêu gọi của Đảng Cộng sản Việt Nam và Lãnh Tổng đồng viên của Quốc hội và Chính phủ Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sẽ đập tan hoàn toàn cuộc xâm lược của bọn phản động Trung Quốc, bảo vệ nền độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

(Xem tiếp trang 4 cột 5)

Tổng Công đoàn Việt Nam gặp đại biểu công nhân, viên chức có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu

vấn chức ở các tỉnh biên giới phía bắc phải thật sự là lực lượng xung kích ở mũi nhọn chống quân xâm lược, thường xuyên luyện tập quân sự, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu và đời sống của công nhân, viên chức các cơ sở sản xuất và công tác ở biên giới, nhiệt liệt hoan nghênh thành tích to lớn của các đại biểu ưu tú về dự cuộc gặp mặt và toàn thể công nhân, viên chức ở các tỉnh biên giới phía bắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống quân Trung Quốc xâm lược.

Đồng chí phân tích âm mưu lừa dối của bọn cầm quyền, bá quyền Bắc Kinh và kêu gọi công nhân, viên chức cả nước nêu cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan âm mưu xâm lược của chúng. Công nhân,

vấn chức ở các tỉnh biên giới phía bắc phải thật sự là lực lượng xung kích ở mũi nhọn chống quân xâm lược, thường xuyên luyện tập quân sự, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu và đời sống của công nhân, viên chức các cơ sở sản xuất và công tác ở biên giới, nhiệt liệt hoan nghênh thành tích to lớn của các đại biểu ưu tú về dự cuộc gặp mặt và toàn thể công nhân, viên chức ở các tỉnh biên giới phía bắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống quân Trung Quốc xâm lược.



ANH DƯ THỊ Khí thế chiến thắng của bộ đội Cao Bằng. Ảnh: Vũ Quang Huy

LIÊN TIẾP BỊ TRỪNG TRỊ NẶNG NỀ, NGÀY 1-3 QUÂN TRUNG QUỐC XÂM LƯỢC ĐÃ PHẢI THẢO CHẠY Ở NHIỀU NƠI

Tin TTXVN. — Những ngày vừa qua, quân và dân các tỉnh biên giới nước ta đã tỏ thái độ kiên quyết trước các hành động chiến tranh và gây tội ác của bọn Trung Quốc xâm lược. Nhiều đơn vị địch nổi ra cướp phá đã bị quân và dân các địa phương diệt và đánh thiệt hại nặng. Hàng nghìn tên Trung Quốc

xâm lược phải đồn trú tại các khu vực Tả Hồ Xín, Na Bao, Khẩu Liêu, Khẩu Đôn (Cao Bằng); Nà Quán, Long Đầu, Đồng Đăng (Lạng Sơn); Bản Phiệt (Hoàng Liên Sơn), v.v. hàng trăm cơ quan sự và nhiều pháo lớn của địch đã bị phá hủy và phá hỏng. Liên tiếp bị trừng trị và bị tổn

thất rất nặng, ngày 14-3-1979, quân Trung Quốc xâm lược đã phải tháo chạy ở nhiều nơi.

Hiện nay, quân và dân các tỉnh biên giới phía bắc nước ta đang bám sát địch, kịp thời trừng trị các hành động chiến tranh và gây tội ác của chúng, kiên quyết đuổi chúng ra khỏi đất nước ta.

(Tiếp theo trang 1)

130-3,6

lần đầu tiên ở vùng miền 53 (xã Dăm Thôn, huyện Trưng Kinh, tỉnh Cao Bằng) trên sông quốc gia Thuận có thác Bản Giốc, từ lâu là của Việt Nam và chính quyền Bắc Kinh cũng đã công nhận sự thật đó. Ngày 29-2-1972, phía Trung Quốc đã hủy đồng giới hạn biên giới ở đây để nhường lại cho phía Việt Nam, nhưng hàng rào bê tông dày đặc bao quanh tạo bộ khu vực thác Bản Giốc thuộc lãnh thổ Việt Nam, cho công nhận cấp bậc thượng lưu của biên giới này. Sau đó, Việt Nam dựng một dải kiến trúc bằng bê-tông cốt sắt ngang qua thành sông ở đây, giới hạn lãnh thổ của hai nước. Sau đó, phía Việt Nam trên sông và còn ở Phothung và ngang nhiên phá công này là của Trung Quốc.

8— Dùng lực lượng vũ trang ưu
hiếp và đóng chốt để chiếm đất.
Trên một số địa bàn quan trọng

— Ngày 19 tháng 1 năm 1974, với một lực lượng lớn hải quân và không quân, Trung Quốc tiến đánh quần đảo của chính quyền Sài Gòn đóng ở quần đảo Hoàng Sa và

Ngày 7-10-1977, cuộc đàm phán bắt đầu tại Bắc Kinh giữa đại biểu Chính phủ Việt Nam và đại biểu Chính phủ Trung Quốc để giải quyết những vấn đề về biên giới.

2 — Không kể đường biên giới
Là tại . . . ngày . . . th
bằng tiếng Việt Nam và tiếng Tr
Trung Quốc đều có giá trị như nhau

THAY MẶT CHÍNH P
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ H
CHỦ NGHĨA VIỆT N

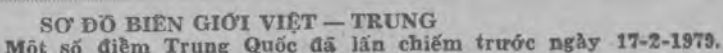
THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN
TRUNG HOA

Ngày 7-10-1977, cuộc đàm phán bắt đầu tại Bắc Kinh giữa đại biểu Chính phủ Việt Nam và đại biểu Chính phủ Trung Quốc để giải quyết những vấn đề về biên giới.

2 — Không kể đường biên giới
Là tại . . . ngày . . . th
bằng tiếng Việt Nam và tiếng Tr
Trung Quốc đều có giá trị như nhau

THAY MẶT CHÍNH P
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ H
CHỦ NGHĨA VIỆT N

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN
TRUNG HOA



Loài người tiến bộ đoàn kết với Việt Nam, phản đối Trung Quốc xâm lược

Bọn xâm lược phải chấm dứt ngay tội ác dã man giết hại phụ nữ và trẻ em Việt Nam

Đoàn của Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế gửi Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nhân Ngày quốc tế Phụ nữ viết:

Phụ nữ và nhân dân Việt Nam đang trải qua những ngày gian khổ do bọn cầm quyền Bắc Kinh bỏ rơi của một ng của họ, đã phơi bày bộ mặt thật của kẻ thù phụ nữ, trẻ em, người già, đốt phá làng mạc, thành phố của đất nước có chủ quyền của các bạn. Nhân Ngày quốc tế Phụ nữ 8-3, Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế nhiệt liệt chào mừng nhân dân Việt Nam anh hùng, chào mừng các em phụ nữ nước các bạn. Nhân Ngày 8-3, phụ nữ tất cả các nước trên thế giới noi tiếng của «Khẩu hiệu đấu tranh của Việt Nam», «Trung Quốc phải rút quân khỏi Việt Nam».

★ Ngày 9-3, phát biểu ý kiến tại Hội nghị chuyên đề của phụ nữ 19 nước Mỹ la-tinh và khu vực Ca-ri-bê họp tại La-Ha-ba-na (Cu-ba), bà M. Tu-ô-mi-nen, Tổng thư ký Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế, kịch liệt lên án cuộc xâm lược của Trung Quốc chống Việt Nam. Sau khi vạch rõ hành động xâm lược này của những người lãnh đạo Bắc Kinh là một nguy cơ nghiêm trọng đối với hòa bình và an ninh ở khu vực Đông-Nam châu Á và trên toàn thế giới, bà kêu gọi phụ nữ toàn thế giới tăng cường đoàn kết với nhân dân Việt Nam.

★ Ngày 10-3, Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế ra tuyên bố lên án Trung Quốc tiếp tục những hành động xâm lược chống Việt Nam và đòi rút ngay quân Trung Quốc xâm lược ra khỏi Việt Nam.

Sau khi bày tỏ sự lo ngại sâu sắc trước việc Trung Quốc tập trung quân ở biên giới Trung Quốc-Lào nhằm đe dọa độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Lào, Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế kêu gọi khối cộng đồng thế giới kiên quyết ngăn chặn những hành động tội ác của những người lãnh đạo Bắc Kinh đang tìm cách thực hiện chủ nghĩa bá quyền của chúng.

★ Hội nghị Đoàn Chủ tịch Ủy ban Quốc tế các phong trào thiếu niên, nhi đồng (CIMEA) kiên quyết lên án cuộc xâm lược dã man của

Trung Quốc chống nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Điển của hội nghị vạch rõ: «Một lần nữa, bọn xâm lược lại giết hại trẻ em Việt Nam, lại phá hủy trường học, bệnh viện, nhà trẻ. Một lần nữa, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam lại bị các cuộc tiến công xâm lược xâm phạm. Những hành động cực kỳ nghiêm trọng và nguy hiểm do đang đe dọa hòa bình, an ninh và ổn định ở Đông-Nam châu Á và trên thế giới. Hành động đó một lần nữa phơi bày chính sách bành trướng sô-vanh của những người cầm quyền Trung Quốc. Chúng tôi xin bày tỏ với nhân dân, thanh niên và thiếu nhi Việt Nam, tình đoàn kết triệt để của chúng tôi. Chúng tôi kiên quyết đòi Trung Quốc phải chấm dứt ngay chiến tranh xâm lược, phải rút hết và rút không điều kiện quân đội của họ ra khỏi Việt Nam.

Chúng tôi kêu gọi tất cả các tổ chức thiếu niên, nhi đồng quốc tế và khu vực hãy đoàn kết mạnh mẽ với Việt Nam, hãy lên tiếng bảo vệ hòa bình, an ninh và ổn định trên bán đảo Đông-Nam châu Á, bảo vệ nhân dân, thanh niên và thiếu nhi Việt Nam. Bọn xâm lược không được dùng đến Việt Nam».

★ Nhân Ngày quốc tế Phụ nữ, Hội Liên hiệp Phụ nữ Ấn Độ ra tuyên bố bày tỏ tình đoàn kết với nhân dân Việt Nam đang chiến đấu anh dũng bảo vệ đất nước, chống lại cuộc xâm lược của Trung Quốc. Tuyên bố kịch liệt lên án những hành động tội ác dã man mà quân đội Trung Quốc gây ra cho nhân dân Việt Nam như đốt phá nhà cửa, giết hại, đánh đập phụ nữ, trẻ em ở Việt Nam, đặc biệt những sự việc này lại diễn ra trong Năm quốc tế Thiếu niên 1979 này, năm mà tất cả các nước đều phấn đấu bảo đảm an ninh, hòa bình và hạnh phúc cho trẻ em trên toàn thế giới.

Hội liên hiệp Phụ nữ Ấn Độ kêu gọi các thành viên của hội ở khắp Ấn Độ họp mặt tỉnh, biểu tình lên án Trung Quốc xâm lược và ủng hộ nhân dân Việt Nam và mở cuộc vận động từ ngày 8-3 quyên góp để mua thuốc ủng hộ nhân dân Việt Nam.

★ Nhân Ngày quốc tế Phụ nữ 8-3, Tổ chức Đoàn kết Nhân dân Á-Phi và Mỹ la-tinh (OSPAAAL) ra tuyên bố bày tỏ sự ủng hộ đối với sự nghiệp chính nghĩa của nhân dân Việt Nam.

Tuyên bố ca ngợi nhân dân Việt Nam tự nhiều năm nay đã anh dũng

chiến đấu để bảo vệ tự do và độc lập của đất nước; ca ngợi phụ nữ Việt Nam đã hy sinh quên mình để đánh thắng cuộc xâm lược của Trung Quốc.

Trung Quốc xâm lược Việt Nam nhằm phục vụ lợi ích duy nhất của bọn phản động quốc tế

Ngày 9-3, Công đoàn Nam Phi ra tuyên bố vạch rõ: Cuộc chiến tranh xâm lược của Trung Quốc chống Việt Nam nhằm phục vụ lợi ích duy nhất của bọn phản động quốc tế. Chúng tôi đòi bọn cầm quyền Trung Quốc hãy để cho nhân dân Việt Nam được sống trong hòa bình, và xây dựng lại đất nước của họ sau hơn 30 năm bị chiến tranh tàn phá. Chúng tôi đòi bọn cầm quyền Trung Quốc phải rút ngay và không điều kiện quân đội xâm lược ra khỏi lãnh thổ Việt Nam và phải bồi thường những thiệt hại do cuộc chiến tranh xâm lược gây ra cho nhân dân Việt Nam.

★ Ngày 11-3, Ban thư ký thường trực Tổ chức Đoàn kết Nhân dân Á-Phi (OSPAAAL) ra tuyên bố đòi những người lãnh đạo Trung Quốc phải rút ngay lập tức, rút toàn bộ và không điều kiện quân đội Trung Quốc ra khỏi Việt Nam.

Sau khi vạch rõ những lời tuyên bố của Bắc Kinh và cái gọi là «rút quân chỉ là một thủ đoạn nhằm che giấu chính sách xâm lược của Trung Quốc, tuyên bố tố tina đoàn kết với quyền thiêng liêng của nhân dân Việt Nam bảo vệ Tổ quốc để chống lại bọn Trung Quốc xâm lược.

★ Thông cáo chung giữa Tổ chức Thanh niên Xã hội chủ nghĩa Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Y-ê-men và Liên đoàn Thanh niên Dân chủ Ba-ten công bố tại Á-den (Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Y-ê-men) kêu gọi nhân toàn bộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam, và đòi quân Trung Quốc xâm lược phải rút ngay lập tức ra khỏi Việt Nam.

Thông cáo kịch liệt lên án chủ nghĩa bá quyền của những người lãnh đạo Bắc Kinh đối với nhân dân các nước Đông-Nam châu Á.

ĐỒNG CHÍ CAY-XÔN PHÔM-VI-HÂN:

Phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 1979

Tin TTXVN.— Theo Thông tấn xã Pa-thết Lào, vừa qua, tại Hội nghị liên tịch mở rộng giữa Hội đồng Nhân dân, Tổ chức Cay-xôn Phôm-vi-hân, Tổng bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Thủ tướng Chính phủ đã đọc báo cáo quan trọng nêu bật thành tựu to lớn của nhân dân Lào trong ba năm qua và chỉ rõ phương hướng, nhiệm vụ năm 1979, năm thứ hai của kế hoạch ba năm ở Lào.

Về phương hướng, nhiệm vụ năm 1979, đồng chí Cay-xôn Phôm-vi-hân đã phân tích những thuận lợi cơ bản và những khó khăn trước mắt, đồng thời chỉ rõ những nhiệm vụ quan trọng cần tập trung sức thực hiện tốt. Đồng chí đặc biệt nhấn mạnh công tác xây dựng lực lượng quốc phòng và lực lượng an ninh, từng bước tiến lên chính quy, hiện đại, kịp thời tương trợ bộ đội quốc, bọn phản động tay sai gây rối, phá hoại ở Lào, bảo vệ Tổ quốc, giữ vững trật tự, an ninh trong nhân dân.

Về khôi phục và xây dựng kinh tế, đồng chí nêu rõ: Các tỉnh phải tăng cường phấn đấu từ tốc về trước, đồng thời phải triển khai thực hiện tốt, phát triển chăn nuôi, trồng cây công nghiệp, khai thác lâm sản, thổ sản, phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp và đẩy mạnh các ngành kinh tế khác. Mỗi tỉnh ở Lào có từ 200 nghìn đến 300 nghìn người với 100 nghìn đến 150 nghìn người lao động, đủ khả năng khai thác tài nguyên phong phú và phong phú về mặt địa lý, vật liệu địa phương, coi trọng sản xuất và sửa chữa nông cụ thông thường, nông cụ cải tiến, sửa chữa máy móc, chế biến nông sản và phát triển nghề thủ công, thủ công nghiệp và xây dựng công sự của công trình đã xây dựng xong vào sử dụng, nghiên cứu sử dụng điện Nam Ngừm vào sản xuất trong nước, lập dự hoạch mạng lưới điện ở đồng bằng Viêng Chăn,

trở thành khu vực trao đổi hàng hóa, trung tâm văn hóa, giáo dục. Trước mắt, phải phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp nhằm vào những vùng trọng điểm về kinh tế và quốc phòng, vùng đồng bằng và những vùng lâm rẫy có định. Năm 1979, Lào sẽ đưa từ 30 đến 35% số gia đình nông dân vào hợp tác xã. Việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công nghiệp và thương nghiệp tư bản tư doanh cần tiếp tục tiến hành.

Về nhiệm vụ khôi phục và xây dựng nông trường quốc doanh, đồng chí nêu rõ: Lào có nhiều điều kiện để xây dựng các nông trường quốc doanh, ngoài những nông trường đã xây dựng, trong đó có một số nông trường quy mô lớn, trung bị máy móc hiện đại, mỗi tỉnh cần chọn một vùng rộng từ 100 đến 200 héc-ta để xây dựng cơ sở sản xuất của Nhà nước, từ đó mở rộng phạm vi, xây dựng thành nông trường với quy mô từ 500 đến một nghìn héc-ta. Trên cơ sở này, từ năm đến mười năm nữa, Lào sẽ có hàng trăm nông trường trong cả nước với diện tích canh tác hàng trăm nghìn héc-ta.

Chỉ tiêu phấn đấu trong năm 1979, về nông thực phải đạt một triệu tấn thóc và 150 nghìn tấn lương thực gồm màu các loại; khai thác 300 nghìn mét khối gỗ, trong đó có 200 nghìn mét khối gỗ xuất khẩu.

Đồng chí chỉ rõ phương hướng phát triển công nghiệp và thủ công nghiệp ở Lào là phải dựa trên cơ sở khai thác nguyên liệu, vật liệu địa phương, coi trọng sản xuất và sửa chữa nông cụ thông thường, nông cụ cải tiến, sửa chữa máy móc, chế biến nông sản và phát triển nghề thủ công, thủ công nghiệp và xây dựng công sự của công trình đã xây dựng xong vào sử dụng, nghiên cứu sử dụng điện Nam Ngừm vào sản xuất trong nước, lập dự hoạch mạng lưới điện ở đồng bằng Viêng Chăn,

xây dựng thêm các trạm bơm điện. Về cơ khí, phải tổ chức lực lượng để xây dựng ở Viêng Chăn xưởng sửa chữa xe hơi 100 chiếc, xưởng sửa chữa máy kéo 100 chiếc, phải hợp với chuyên gia các nước anh em lập quy hoạch và xây dựng một xưởng sửa chữa cơ khí; tăng cường trang bị phương tiện, vật tư để khôi phục sản xuất thiếc, tích cực nghiên cứu và xây dựng nhà máy xi-măng ở Viêng Chăn, bước đầu đạt sản lượng từ 50 nghìn đến 100 nghìn tấn. Các tỉnh có kế hoạch sản xuất vật liệu xây dựng như gạch, ngói, khai thác đá, sỏi, cát... Khôi phục và đẩy mạnh các cơ sở sản xuất công nghiệp nhẹ phục vụ đời sống nhân dân như dệt, được phẩm, muối, thuốc lá, rượu bia...

Về giao thông vận tải, phải phát triển các tuyến đường lớn, đường liên huyện, liên xã, xây dựng các đường ra biển. Năm 1979, phải tập trung sức khôi phục các đường quan trọng như đường số 9, đường số 13, trước mắt là phục vụ những đoàn cán thiết; làm tốt công tác vận chuyển hàng hóa và phục vụ nhân dân đi lại thuận tiện.

Cuối cùng, đồng chí Cay-xôn Phôm-vi-hân đã nêu rõ nhiệm vụ của các ngành thông tin, tuyên truyền, văn hóa, giáo dục, y tế là tập trung sức vào những nhiệm vụ quan trọng hiện nay: đẩy mạnh sản xuất, bảo vệ Tổ quốc và nâng cao đời sống nhân dân. Trong công tác tư tưởng, phải vạch trần những âm mưu thâm độc, những hành động gây rối, phá hoại của đế quốc, bọn phản động quốc tế và làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân, viên chức, bộ đội và nhân dân quán triệt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình, nhiệm vụ mới, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tinh thần quốc tế vô sản, khắc phục mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm xây dựng thành công nước Lào hòa bình, độc lập và xã hội chủ nghĩa giàu mạnh.

Toàn thể cán bộ, công nhân Nhà máy liên hợp phục phẩm ở U-lan Ba-tô (Môn-gô-li-ya) họp mít-tinh phản đối Trung Quốc xâm lược Việt Nam.

Ảnh: MTA — TTXVN phát

CU-BA

Hoàn thành bộ phim «Cuộc đại nhảy huyệt xuống vực thẳm»

Tin TTXVN.— Theo thông tấn xã Việt Nam tại La-Ha-ba-na, vừa qua, Viện Công nghiệp nghệ thuật và điện ảnh Cu-ba đã hoàn thành một bộ phim tài liệu mới của nhà điện ảnh nổi tiếng Xan-ti-a An-va-rét tổ cáo mưu đồ bá quyền của Trung Quốc ở châu Á.

Bộ phim này nhan đề: «Cuộc đại nhảy huyệt xuống vực thẳm», dài 18 phút, được chia thành ba chương: Chương một nhan đề «Nguồn gốc của sự phản bội», phân tích thực chất của cái gọi là cuộc cách mạng văn hóa, với hàng loạt những cuộc thanh trừng và tranh giành quyền lực trong các nhóm cầm quyền Trung Quốc. Chương

hai nhan đề «Cuộc thí nghiệm chết chóc», vạch rõ những nỗi đau khổ mà nhân dân Cam-pu-chia đã phải chịu đựng dưới chế độ Pôn Pốt—lềng Xa-ry-ưng Trung Quốc nâng đỡ và ủng hộ. Chương ba nhan đề «Những tên xâm lược thô bỉ» nói về những mưu đồ thất sự của bọn cầm quyền Trung Quốc trong cuộc chiến tranh xâm lược chống Việt Nam.

Bộ phim đã trích một số đoạn trong bài diễn văn của đồng chí Phi-đen Ca-xt-rô, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước và Hội đồng Bộ trưởng Cu-ba, phát biểu tại cuộc mít-tinh lớn đoàn kết với Việt Nam tối 21-2-1979.



Cùng với những hình thức sinh động khác, đoàn kết ủng hộ Việt Nam, phong trào hiến máu cho Việt Nam được tổ chức nhiều nơi ở Cộng hòa Dân chủ Đức.

Trong ảnh: Một công nhân ở Béc-lin tình nguyện hiến máu.

Ảnh: Thông tấn xã Cộng hòa Dân chủ Đức



MÔ HÌNH BẮC KINH

(Tiếp theo)

Gặp những tri thức còn sống sót

Khi tin tức từ Phônôm Pênh truyền đi nói rằng bác sĩ Ich Kim Xeng nổi tiếng, từng là trợ lý bộ trưởng y tế, giáo sư trường đại học y khoa, dân cư sống một hàng tin Nhất Bản với nhân xét: Thế là chế độ của Pôn Pốt vẫn còn tốt đối với giới trí thức! Thì ra trên đời này vẫn còn những kẻ định dùng vai luật sư cho một chế độ tàn bạo cùng hung ác.

Chúng tôi gặp bác sĩ Kim Xeng ba lần, ở ngay trụ sở mới của Bộ Y tế đặt trong nhà khách lớn của Chính phủ, bên bờ sông Tông-lê Xáp, ngay sát chùa Phônôm cổ kính. Bác sĩ kể rất nhiều, khá tỉ mỉ về chính sách của bọn Pôn Pốt đối với giới trí thức, và riêng đối với các bác sĩ, y sĩ, được sĩ. Bác sĩ muốn kể ít về trường hợp riêng của bản thân: gần bốn năm chán bó trong một khu rừng Ta-keo, không được đọc một trang sách, không được nghe một tin, không có bút giấy để viết, dù một dòng chữ: áo quần từ bị không có kim chỉ để vá. Hơn một nghìn ngày, bác sĩ không cảm đến bánh xé-phông; thuốc lá hút là là rừng phoi khô. Ăn cháo gần như quanh năm đến nỗi bây giờ nhìn thấy bát cháo là lập tức có phản xạ: giật mình và rợn người nổi gai ốc. Vợ và bốn con của bác sĩ đã mất tích, hoặc bị thiêu, hoặc chết đói, chết bệnh. Bác sĩ ngắm người nổi đến những ban thân, những bác sĩ, giáo sư bị giết hại. Số này là bao nhiêu? Chỉ biết là lớn lắm. Khi Khor-me cô sếp vào Phônôm Pênh, có một số trí thức vội đi tản sang Pháp, sang Tây Đức, sang Anh, số ít hơn sang Mỹ và Ca-na-đa. Nhưng bác sĩ Kim Xeng nhất quyết ở lại; khá đông người trong giới trí thức có tình thân dân tộc gần bó với đất nước có nguyên vọng ở lại để xây dựng quê hương sau chiến tranh

dưới chính quyền mới. Thế nhưng tại họ đã đến với họ.

Bác sĩ Kim Xeng rất quan tâm đến tình hình sức khỏe của nhân dân hiện nay. Nan suy dinh dưỡng lan tràn rộng khắp, các căn bệnh về tiêu hóa, lao, sốt rét, thần kinh đều ở tỷ lệ cao. Trẻ em, phụ nữ, người già đều ở trong tình trạng suy nhược kéo dài, mỗi người có đến mấy căn bệnh mạn tính. Phải khôi phục nhanh sức khỏe của cả một dân tộc bị đoạ đày. Bác sĩ cũng nhận xét rằng những người còn sống, trải qua cuộc đày ải lớn, thoát khỏi chết bệnh, chết đói, chết vì kiệt sức, đều có khả năng chịu đựng tốt, với nhiều yếu tố miễn dịch, do đó có thể khôi phục sức khỏe nhanh và vững chắc.

Theo sự đánh giá của bác sĩ, tỷ lệ trí thức bị giết hại có thể từ 80 đến 90%. Vấn đề đào tạo có hệ thống trí thức cho các ngành trở nên cấp bách. Phải khôi phục từ cơ sở, từ nền giáo dục mẫu giáo, tiểu học, cao đẳng và đại học. Phải tiến hành, bù lại bốn năm thụt lùi ghê gớm!

Hai buổi liền, chúng tôi có cuộc gặp gỡ lịch với một số trí thức còn sống sót. Đó là bà Kim Hông, 28 tuổi, y sĩ, ông Khieu Xan, 49 tuổi, tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm Phônôm Pênh, gần 20 năm trong nghề dạy học, ông Mậu A-i-út, 35 tuổi, sáng tác nhạc viết văn, từng làm cho đài truyền hình ở Bút-na-rai, 44 tuổi, tốt nghiệp trường Đê-các-tô ở Phônôm Pênh, biên tập và xưởng ngôn ngữ Pháp ở đài phát thanh; bà Xô-va-thi, 40 tuổi, tốt nghiệp trường Xi-xô-vát ở Phônôm Pênh, là y sĩ, năm dạy toán lý, ông Prách Xa-rinh, 38 tuổi, giáo viên thể dục thể thao, văn động viên từng tham gia đội tuyển quốc gia bóng chuyền và bóng rổ...

Họ sống sót được là do nhiều nguyên nhân: đổi tên họ; giấu biệt trưng tích và nghề nghiệp. Bà Kim Hông đóng giả là tiểu thương củi bán rau ở chợ mới; ông Khieu Xan đóng vai một lão nông; bà Xô-va-thi giả làm người ngây ngô, bị bệnh thần kinh; ông Prách Xa-

rin đóng vai thợ đá, và lấy cái tên nghèo khổ nhất: Tút, nghĩa là thàng nhỏ.

Vì sao chúng ta phải thâm thúy văn hóa và học thức?

Một cuộc tranh luận từ phát nổ ra khi chúng tôi đặt câu hỏi trên đây. Có người cho rằng: Vì những kẻ cầm đầu Khor-me đã trình độ trí thức và văn hóa quá thấp, thực hiện chính sách tra thù. Cán bộ của họ chỉ rửa dãi thành thị: «Chỉ vì bọn chó mà chúng mày bị chúng tao khổ, mà lính chúng tao chết, mà cuộc kháng chiến kéo dài gần năm năm trời!». Một chính sách oan thù mù quáng, thô bạo, phi lý. Một cách nhìn máy móc, hình thức chủ nghĩa, vô đầu cả năm, coi mọi người ở vùng tam chiếm có đều là kẻ thù hết!

Ông Khieu Xan nói giọng rất sôi nổi: «Vi sao ư? Tôi nghĩ về vấn đề này đến nát óc gần bốn năm nay. Hồi ấy, việc xưa đôi cả triệu nhân dân thành thị làm một người phân ất. Lúc đầu, bọn chúng chỉ giải thích: Đợi tam và ngày thôi, chỉ tạm tránh bỏ Mỹ có thể giới xuống Phônôm Pênh, rồi sẽ trở về cả. Sau đó, đi hoài, đi mãi, rồi bị nhét vào các công xã làm những việc nặng nhọc kiểu khổ sai: ai này đào hầm: Thế là hết! sẽ không bao giờ trở lại nữa. Một không khí căm uất tràn ngập. Nhân dân đều cảm thấy những người ở học, có hiểu biết: Tại sao vậy? Làm thế nào bây giờ? Bọn Khor-me đó liên lạc an nhân dân, sản lượng mọi người có học, trí học sinh trung học trở lên đều bị coi là mầm mống phản kháng, có thể trở thành một trung tâm phản kháng nhỏ hoặc lớn».

Anh bạn nhất bộ người Pháp đặt vấn đề: «Cái chúng ta phải hiểu là những người cầm đầu Khor-me đó cũng là trí thức, là trí thức lớn nữa kia! Việc sản lượng và truy diệt trí

thức là do từ bên trên hay là do các cấp ở địa phương, ở cơ sở tự phát chủ trương?». Ông Mậu A-i-út liền có ý kiến: «Tôi biết rõ bọn họ, những tiến sĩ và cử nhân tốt nghiệp ở Pa-ri. Bà Chi-ê Xu đây từng quen với cả hai chị em Khieu Phôn-na-ri và Pôn Pốt. Mu Phôn-na-ri từng dạy lịch sử và địa lý ở trường Xi-xô-vát, còn mu Thi-rít là hiệu trưởng trường trung học quốc lập Phônôm Pênh. Việc diệt trí thức là một chủ trương thống nhất cho cả nước, ở Xôai Riêng cũng như ở Ta-keo, ở Công-pông Thom cũng như ở Xiêm Riệp. Tôi biết rằng bọn Pôn Pốt—lềng Xa-ry và là họ chúng đã suy nghĩ tìm cách biến hoàn. Có cái gì trong tư tưởng chúng hôn hợp đủ thứ: ấu trĩ, cực đoan, giáo điều, phát xít, kỳ thị dân tộc. Tư tưởng chúng không lành mạnh, không bình thường. Chúng chủ trương những điều mà quái, không một con người có tư duy bình thường nào hiểu nổi. Chúng lại rất hiểu giới trí thức và cách suy luận khoa học, cách suy luận mà chúng chúng có là ngoại đạo, nguy hiểm. Cũng vì

thế mà chính bọn bệnh hoạn ấy chúng ta phải có học thức, truy lùng đến cùng toàn bộ giới trí thức mà chúng coi là «hiểm họa». Trên đây là một giả thuyết đã được nghiên ngẫm của những người trong cuộc».

Giới trí thức bị thủ tiêu bằng nhiều cách: triệu tập đi học; nửa đêm gọi dậy làm việc rồi mang vào rừng đập chết; bị bắt, bị ốm cho đến kiệt sức; trôi chết thả trôi sông; đập đầu xuống giếng sâu... Rồi đây, chính quyền mới sẽ tổ chức cuộc điều tra dân số, thống kê lực lượng trí thức và khoa học-kỹ thuật còn sống sót, người ta sẽ biết con số và tỷ lệ chính xác; cả loài người sẽ bị con số tội ác ấy lên trên bọn Pôn Pốt—lềng Xa-ry, in sâu hơn lên trên những kẻ cầm quyền ở Bắc Kinh, cha đẻ tình thân của những Tàn Thủy Hoàng mới trên đất nước Ang-co.

Chúng tôi vào ngôi nhà to lớn của Thư viện quốc gia ở giữa Phônôm Pênh. Nơi đây, trước kia, là trung tâm ánh sáng của giới trí thức, học sinh. Một dãy bảy con lợn nằm trong một vùng bùn phía trước; mùi hôi

nồng nặc. Ở phòng lớn, chiếc tủ có hơn 40 ô đựng «pôlich» ghi tên sách, phủ đầy men mốc, cột chặt và mang nhện trên mỗi bước đi. Trong hơn 300 nghìn cuốn sách trước đây, chỉ còn vài trăm cuốn nằm ngổn ngang trên giá và dưới đất. Bạt địa từng chồng, từng chồng đổ chôn hết cả trên hơn mười giá sách xiêu vẹo. Thư viện quốc gia từ hơn ba năm nay đã trở thành cơ sở dự phòng địa phủ thuộc khách sạn hoàng gia ở ngày cạnh, hàng chục vàng khác trên đã ở ngay cửa lớn như mèo náo và mai mai: «Sức mạnh vật chất sẽ đi qua với thời gian. Con sức mạnh tinh thần và tư tưởng thì sẽ còn mãi mãi...».

Đốt sách, phá sách, giết gần hết trí thức, ở cuối thế kỷ thứ 20, khi khoa học và thông tin khoa học phát triển như vũ bão, trở thành sức sản xuất trực tiếp của xã hội, bọn Pôn Pốt và quan thầy của chúng là nguyên hình là những bầy chó chống lại ánh sáng của dân minh. Chúng những tưởng giết hết những người yêu nước chân chính, giết hết người có học, là chúng «chặt đứt» cả dân tộc Cam-pu-chia rồi, và nhân dân không còn có cách gì vùng dậy được nữa.

Rồi đây, sẽ có thể có những con số về sách vở, trường học, thầy giáo bị hủy diệt trên đất nước Cam-pu-chia. Còn con số sách bị đốt, thư viện bị phá hủy, thầy giáo bị đoạ đày, học sinh và nhân viên kỹ thuật bị lãng mạng, thái độ đi làm khô sai, trong cái gọi là cuộc cách mạng văn hóa vô sản gần đây trên đất nước của Tàn Thủy Hoàng, thì chỉ có «con trời» mới biết được! Chắc chắn đó phải là những con số ở Cam-pu-chia nhân lên trăm lần.

Trí thức là phần đông, tội ác, đó là triết lý của Lão Tử được áp dụng trong cách mạng văn hóa, thực hành chủ nghĩa ngu dân. Giết trí thức, đóng cửa trường học, đốt sách, đó là chính sách cơ bản của chủ nghĩa phong kiến Trung Quốc đã từng thi hành ở nước ta trong thời kỳ đồ hồ của Hán, Đường và khi Minh xâm lược nước ta đã cướp hết sách đem về Kim Lăng. Nếu chẳng may mà chế độ Pôn Pốt tồn tại, thì chủ Hán và chủ nghĩa Mao át sẽ thay thế nền văn hóa Khor-me.

(Còn nữa)
Bài và ảnh:
Thành Tín



Một số trí thức ở Cam-pu-chia còn sống sót (từ trái sang phải): Chi-ê Xu (giáo viên), Bút-na-rai (nghệ sĩ), Chán-rin (học sinh đại học), Kom-on (giáo viên), Xa-ry (kỹ sư), Mậu A-i-út (nghệ sĩ), Xô-va-thi (giáo viên), Xênh Li (giáo sư), Ca-ran (học sinh đại học) và Xa-rinh (vận động viên thể dục thể thao).

